

Số: /ĐA-UBND

Nam Định, ngày tháng 11 năm 2019

ĐỀ ÁN

Tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch cán sự, chuyên viên và tương đương năm 2019

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008

Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị định 161/2018/NĐ-CP);

Nghị định 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; Thông tư 08/2011/TT-BNV ngày 02/3/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định 06/2010/NĐ-CP

Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức;

Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;

Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức;

Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Quyết định số 2041/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Nam Định;

II. THỰC TRẠNG CƠ CẤU NGẠCH CÔNG CHỨC

UBND tỉnh Nam Định hiện có:

- 18 sở, ngành và tương đương; 01 Ban Quản lý các Khu công nghiệp; 10 huyện, thành phố;

- Tổng số công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước: 1.963 người

1. Cơ cấu ngạch công chức cụ thể như sau

- Chuyên viên cao cấp và tương đương: 08 người (0,45%)

- Chuyên viên chính và tương đương: 231 người (11,75%)

- Chuyên viên và tương đương: 1.558 người (79,35%)

- Cán sự và nhân viên 166 người (8,45%)

2. Nhu cầu, vị trí việc làm công chức ngạch cán sự, chuyên viên và tương đương

Căn cứ Quyết định số 2041/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Nam Định. UBND tỉnh Nam Định đã ban hành quyết định phê duyệt bản mô tả vị trí việc làm và khung năng lực đối với từng vị trí việc làm trong các Sở ban ngành, UBND các huyện, thành phố.

Ngày 04/9/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định có văn bản số 651/UBND-VP8 báo cáo Bộ Nội vụ về cơ cấu, số lượng, nhu cầu nâng ngạch công chức chuyên ngành hành chính, cụ thể như sau:

- Ngạch chuyên viên cao cấp: 32 người, đạt 1,63%

- Ngạch chuyên viên chính và tương đương: 472 người, đạt 24,05%

- Ngạch chuyên viên và tương đương: 1.318 người, đạt 67,14%

- Ngạch Cán sự: 34 người, đạt 1,73%

- Ngạch nhân viên: 107 người, đạt 5,45%

Hiện nay, một số công chức đang giữ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương được cơ quan cử đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu của ngạch chuyên viên và tương đương và thực tế đang đảm nhận vị trí của ngạch chuyên viên, do đó nhu cầu được nâng ngạch của số công chức này là chính đáng, Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định xây dựng đề án thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch cán sự, chuyên viên và tương đương năm 2019 để đáp ứng nhu cầu vị trí việc làm và nguyện vọng của số công chức nói trên.

II. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định 06/2010/NĐ-CP; Thông tư 08/2011/TT-BNV ngày 02/3/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn Nghị định 06/2010/NĐ-CP đang giữ ngạch nhân viên, ngạch cán sự.

2. Công chức đang giữ ngạch kế toán viên trung cấp hoặc cao đẳng (mã ngạch 06.032 và 06a.031), Công chức chuyên ngành đang giữ ngạch kiểm lâm viên trung cấp (mã ngạch 10.228) và ngạch kiểm soát viên trung cấp thị trường (mã ngạch 21.190 và 21a.189).

3. Cán bộ bầu cử trong các cơ quan nhà nước cấp huyện, tỉnh thuộc diện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức danh bầu cử đang đảm nhiệm.

II. ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Điều kiện dự thi

a) Được đánh giá, phân loại ở mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2018; có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận các nhiệm vụ tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn;

c) Về thời gian giữ ngạch:

- Công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên và tương đương phải có thời gian giữ ngạch cán sự và tương đương 3 năm trở lên (không kể thời gian tập sự); phải có ít nhất 01 năm (12 tháng) giữ ngạch cán sự, tương đương tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

- Công chức dự thi nâng ngạch cán sự và tương đương phải có thời gian giữ ngạch nhân viên và tương đương 3 năm trở lên (không kể thời gian tập sự); phải có ít nhất 01 năm (12 tháng) giữ ngạch nhân viên, tương đương tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

2. Tiêu chuẩn dự thi

a) Ngạch Chuyên viên (mã số ngạch 01.003): Có bằng tốt nghiệp Đại học các ngành/chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm; Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên hoặc bằng tốt nghiệp đại học ngành hành chính học, thạc sĩ quản lý hành chính công, tiến sĩ quản lý hành chính công; Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT; Chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014

b) Ngạch Kế toán viên (mã số ngạch 06.031): Có bằng tốt nghiệp Đại học các ngành/chuyên ngành tài chính kế toán; Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kế toán; Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT; Chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014.

c) Ngạch Kiểm lâm viên (mã số ngạch 10.226): Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên, ngành/chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm; Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch kiểm lâm viên; Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT; Chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014.

d) Ngạch cán sự (mã số ngạch 01.004) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng với ngành/chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm; chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch cán sự; Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT; Chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014.

e) Ngạch kế toán viên cao đẳng (mã số ngạch 06a.031): Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành tài chính kế toán; chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kế toán viên; Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT; Chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014.

Việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học tương đương thực hiện theo Công văn 3755/BDGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ GDĐT về quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học;

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị và danh sách trích ngang công chức được cử dự thi nâng ngạch công chức.

2. Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức bao gồm:

- Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức), có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, công chức theo các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hàng năm của 03 năm gần nhất đối với ngạch cán sự và tương đương, 05 năm gần nhất đối với ngạch nhân viên;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn của ngạch đăng ký dự thi, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch;

- Các văn bản, giấy chứng nhận để được xét miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học (nếu là đối tượng được xét miễn thi);

- Các quyết định liên quan của cá nhân (quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch, điều động, chuyển ngạch (nếu có) Riêng công chức đang giữ ngạch kế toán phải quyết định tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

IV. DỰ KIẾN TỔ CHỨC KỲ THI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI

1. Chỉ tiêu dự thi

Công chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên hoặc tương đương theo nguyên tắc không hạn chế về số lượng công chức được cử tham dự kỳ thi nhưng phải bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh, cụ thể: Số người dự thi ở mỗi ngạch công chức phải cao hơn số lượng chỉ tiêu nâng ngạch đã được Bộ Nội vụ phê duyệt

Tổng số công chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch là 28 công chức (có danh sách kèm theo)

- Ngạch chuyên viên: 23 công chức
- Ngạch Kế toán viên: 01 công chức
- Ngạch Kiểm lâm viên: 02 công chức
- Ngạch Cán sự: 01 công chức
- Ngạch kế toán viên cao đẳng: 01 công chức

2. Nội dung, hình thức thi

Thi nâng ngạch công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

2.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trắc nghiệm trên giấy.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 3 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo tiêu chuẩn của ngạch dự thi. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi là một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc theo yêu cầu của ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT. Thời gian thi 30 phút.

Phần III: Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT. Thời gian thi 30 phút.

b) Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

Có bằng tốt nghiệp là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;

Có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

c) Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học, toán - tin trở lên.

d) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì công chức dự thi nâng ngạch được dự thi tiếp vòng 2 .

2.2. Vòng 2: Thi môn chuyên môn, nghiệp vụ:

Thi viết, thời gian 120 phút Kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của cán bộ, công chức dự thi về tổ chức bộ máy nhà nước; quản lý hành chính nhà nước; chế độ

công vụ, công chức; về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực phù hợp với yêu cầu của ngạch chuyên viên với thang điểm 100.

3. Xác định người trúng tuyển:

Người trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch chuyên viên phải có kết quả điểm thi môn chuyên môn, nghiệp vụ tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi tại vòng 2 bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì thứ tự ưu tiên trúng tuyển như sau: người dự tuyển là nữ; người dự tuyển là người dân tộc thiểu số; người dự tuyển nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh), trường hợp bằng tuổi nhau thì người có thời gian công tác nhiều hơn là người trúng tuyển.

Nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức.

4. Tổ chức hướng dẫn ôn thi:

- a) Thời gian: Dự kiến 2 ngày, vào giữa quý IV năm 2019
- b) Địa điểm: tại Sở Nội vụ, số 168 Hàn Thuyên Thành phố Nam Định.
- c) Giảng viên: Là các giảng viên thuộc Trường Chính trị Trường Chinh, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào Tạo, Sở thông tin truyền thông .

5. Tổ chức thi

- a) Thành phần Hội đồng thi:

Dự kiến Hội đồng thi nâng ngạch chuyên viên và tương đương của tỉnh Nam Định năm 2019 gồm 07 thành viên, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Phó chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Nội vụ;
- Thư ký hội đồng: Trưởng phòng Tổ chức biên chế Tổ chức phi chính phủ Sở Nội vụ
- Các ủy viên: là lãnh đạo một số sở, ngành liên quan.

- b) Thời gian thi: Dự kiến vào cuối quý IV/2019 đầu quý I năm 2020.

- c) Địa điểm: Trường Chính trị Trường Chinh

Việc tổ chức thi nâng ngạch công chức thực hiện theo Nội quy, Quy chế tổ chức thi tuyển công chức, thi nâng ngạch công chức ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ

V. DỰ KIẾN NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC UBND TỈNH THỰC HIỆN:

Sau khi Bộ Nội vụ phê duyệt đề án thi nâng ngạch chuyên viên và tương đương UBND tỉnh tiến hành thực hiện các nội dung sau:

1. Ban hành kế hoạch thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên và tương đương
2. Thành lập Hội đồng thi nâng ngạch lên chuyên viên và tương đương năm 2019 và các Ban giúp việc của Hội đồng;
3. Thành lập ban giám sát kỳ thi nâng ngạch
4. Hướng dẫn công chức làm hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch;

5. Kiểm tra và xét duyệt hồ sơ;
6. Quyết định Danh sách công chức đủ điều kiện dự thi nâng ngạch lên chuyên viên và tương đương;
7. Tổ chức ôn thi các môn ngoại ngữ, tin học, kiến thức chung cho công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên và tương đương
8. Tổ chức kỳ thi nâng ngạch theo đúng nội quy, quy chế ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019 ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ
9. Tổng hợp kết quả kỳ thi nâng ngạch chuyên viên và tương đương báo cáo Bộ Nội vụ;

UBND tỉnh Nam Định báo cáo Bộ Nội vụ xem xét, phê duyệt Đề án và phân bổ chỉ tiêu từng ngạch công chức dự thi để tỉnh Nam Định tổ chức triển khai thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Vụ CCVC - Bộ Nội vụ;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VP1, VP8

Phạm Đình Nghị